TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 117/2018/DS-ST
Ngày: 11/7/2018
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc Quyên
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tấn Thức
Bà Lê Thị Thu Hường
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thảo Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa**:** Ông Đặng Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 34/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2018/QĐST-DS ngày 13/6/2018 ; giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu;** Trụ sở: Tòa nhà Capital Tower số 109 phố Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy Thông, chức vụ: Tổng giám đốc- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lê Án, Chức vụ giám đốc Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng theo giấy ủy quyền số 09/ 2017/ UQ – TGĐ ngày 16/02/2017. Ngày 22/3/2018, ông Nguyễn Lê Án ủy quyền lại cho ông Bửu Nguyễn Vĩnh Nguyên, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng. Ông Nguyên (Có mặt).

* Bị đơn: Ông **Lê C**- Sinh năm 1965 và bà **Nguyễn Thị Ánh H**- Sinh năm 1971 - Địa chỉ: Tổ 37 phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt lần 02 không có lý do.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Công ty cổ phần thương mại và du lịch Q**- Trụ sở: Thôn M, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt lần 02 không có lý do.

- Ông **Trần H** - Trú tại : thôn P, xá P, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông **Trần Ngọc D**- Trú tại : tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Văn H**- Trú tại : thôn A, xá P, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Toà án ngày 28/3/2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông* Bửu Nguyễn Vĩnh Nguyên *trình bày:*

Vào ngày 21/10/2010, Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu Chi nhánh Đà Nẵng đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 0322/HĐTD/GPB – ĐN/10 cho ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H vay số tiền: 910.000.000 đồng, với lãi suất 21,98% năm. Thời hạn vay: 12 tháng, ngày giải ngân: 21/10/2010. Mục đích: Bổ sung vốn góp cho Công ty.

Để đảm bảo cho khoản vay nói trên vợ chồng ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H đã thế chấp những loại tài sản sau:

- Quyền sử dụng đất tại thửa số 20, tờ bản đồ số 01/LN-PT tại thôn Phước Chánh, xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 795999 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/11/2010. Diện tích 14,370m^2 . Nguồn gốc: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất. Mục đích sử dụng: Trồng rừng sản xuất. Thời hạn sử dụng: đến tháng 8 năm 2050. Người sử dụng đất là Công ty Cổ phần TM&DL Q theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số 0322B/HĐTCBL/GBP-ĐN/10 ngày 20/12/2010 đã được Văn phòng Công chứng Quảng Nam chứng thực.

- Dây chuyền nghiền đá 150T/h. Giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp này là Hợp đồng kinh tế số 08/HĐKT/2010 ngày 08/11/2010 giữa Công ty CP TM& DL Q và Công ty TNHH& DV CƠ KHÍ VIỆT và Hóa đơn số 0184716 ngày 10/12/2010. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số 0322A/HĐTCBL/GBP-ĐN/10 ngày 20/12/2010 đã được Văn phòng Công chứng Trọng Tâm thành phố Đà Nẵng chứng thực.

Theo nội dung thỏa thuận trên hợp đồng thì ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H phải thanh toán nợ gốc vào ngày 21/12/2011, tiền lãi trả vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ 20/01/2011. Tính đến ngày khởi kiện, ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền: 55.274.264 đồng. Trong đó: Nợ gốc 52.132.302 đồng, nợ lãi: 3.141.962 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H đã vi phạm các nội dung đã cam kết, trả nợ vay không đúng hạn, để phát sinh nợ quá hạn, nợ xấu làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng. Tính đến ngày 14/3/2017, ông Lê C, bà Nguyễn Thị

Ánh H còn có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền: 2.186.379.494 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 857.867.698 đồng, nợ lãi trong hạn: 908.458.930đ đồng và nợ lãi quá hạn: 420.052.866 đồng.

Mặc dù Chi nhánh Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp nhưng ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H vẫn cố tình vi phạm, không trả nợ theo cam kết trên hợp đồng giữa hai bên.

Tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng đề nghị Tòa án xem xét buộc ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H phải thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh tính đến ngày 11/7/2018 là: 2.428.702.020 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 857.867.698 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.070.007.287 đồng và nợ lãi quá hạn: 500.827.035 đồng và tiếp tục trả lãi theo quy định của Ngân hàng trên số dư nợ gốc cho đến khi trả xong nợ.

* Bị đơn ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến nên không có lời khai của ông Cường, bà Hoa trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần thương mại và du lịch Q là ông Lê C đã được tống đạt cũng như triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai được.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần H, ông Trần Ngọc D, ông Nguyễn Văn H đều có đơn xin được giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán, Nguyên đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng theo các quy định tại Điều 70, 72, 73 BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ, đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án, đại diện VKSND quận Cẩm Lệ đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu. Buộc ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền: 2.428.702.020. Trong đó nợ gốc: 857.867.698, nợ lãi: 1.570.834.322đ (lãi tạm tính đến ngày 11/7/2018) và lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 12/7/2018 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất (trong hạn, quá hạn) do các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0322/HĐTD/GPB – ĐN/10 ngày 21/10/2010. Trong trường hợp ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì tài sản thế chấp được xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

(1).Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu với ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông C, bà H.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần H, ông Trần Ngọc D**,** ông Nguyễn Văn Hđều có đơn xin được giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn xét xử sơ thẩm. Do đó, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Hươn, ông Dung và ông Huỳnh.

(2). Về nội dung vụ án:

Vào ngày 21/10/2010, Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu Chi nhánh Đà Nẵng đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 0322/HĐTD/GPB – ĐN/10 cho ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H vay số tiền: 910.000.000 đồng, với lãi suất 21,98% năm. Thời hạn vay: 12 tháng, ngày giải ngân: 21/10/2010. Mục đích: Bổ sung vốn góp cho Công ty.

Theo nội dung thỏa thuận trên hợp đồng thì ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H phải thanh toán nợ gốc vào ngày 21/12/2011, tiền lãi trả vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ 20/01/2011. Tính đến ngày khởi kiện, ông Lê Cvà bà Nguyễn Thị Ánh Hđã thanh toán cho Ngân hàng số tiền: 55.274.264 đồng. Trong đó: Nợ gốc 52.132.302 đồng, nợ lãi: 3.141.962 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Cvà bà Nguyễn Thị Ánh H đã vi phạm các nội dung đã cam kết, trả nợ vay không đúng hạn, để phát sinh nợ quá hạn, nợ xấu làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng. Tính đến ngày 11/7/2018 ông Lê C, bà Nguyễn Thị Ánh H phải trả cho Ngân hàng số tiền là: 2.428.702.020 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 857.867.698 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.070.007.287 đồng và nợ lãi quá hạn: 500.827.035 đồng và lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 12/7/2018 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng số 0322/HĐTD/GPB – ĐN/10 ngày 21/10/2010, được ký kết giữa Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng với ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả lãi và gốc, vi phạm định kỳ trả nợ, vi phạm hợp đồng tín dụng đã

ký kết. Phía Ngân hàng đã nhiều lần làm việc để yêu cầu ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H thanh toán nợ nhưng đến nay ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H chỉ thanh toán được 55.274.264 đồng. Trong đó: Nợ gốc 52.132.302 đồng, nợ lãi: 3.141.962 đồng. HĐXX xét thấy ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Việc khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu yêu cầu Tòa án buộc ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H phải trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng là phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 471 và 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 và án lệ số 11/2017/AL ngày 14/12/2017 nên cần được chấp nhận.

Tài sản mà ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H thế chấp cho Ngân hàng để vay vốn là:

Quyền sử dụng đất tại thửa số 20, tờ bản đồ số 01/LN-PT tại thôn Phước Chánh, xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 795999 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/11/2010. Diện tích 14.370m^2 . Nguồn gốc: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất. Mục đích sử dụng: Trồng rừng sản xuất. Thời hạn sử dụng: đến tháng 8 năm 2050. Người sử dụng đất là Công ty Cổ phần TM&DL Q. Hiện tại Ngân hàng xác định vẫn chưa bán nợ cho tổ chức nào khác theo công văn ngày 16/3/2017 của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng. Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 14/12/2017 thì trên diện tích đất này hiện có các ông Trần H, ông Trần Ngọc D**,** ông Nguyễn Văn Hđang sử dụng để trồng cây keo từ tháng 11 năm 2014 đến nay. Việc trồng cây này không được sự đồng ý của chủ đất là do các ông thấy đất trống không có người canh tác nên đã tự ý trồng trọt. Do đó, tại biên bản lấy lời khai ngày 14/3/2018 các ông Trần H, ông Trần Ngọc D**,** ông Nguyễn Văn H cam kết sẽ khai thác toàn bộ số cây có trên đất để bàn giao mặt bằng lại cho Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu để Ngân hàng tiến hành xử lý tài sản thế chấp theo luật định. Do những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này không có yêu cầu xem xét đến số tài sản là cây trồng trên đất này nên HĐXX không xem xét, giải quyết đối với tài sản trên đất. Sau khi ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H thanh toán xong khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 795999 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/11/2010 đứng tên Công ty cổ phần thương mại và du lịch Quỳnh Lộc. Nếu ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H không trả nợ cho Ngân hàng thì tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất tại thửa số 20, tờ bản đồ số 01/LN-PT tại thôn Phước Chánh, xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 795999 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/11/2010 đứng tên Công ty cổ phần thương mại và du lịch Q sẽ được xử lý theo Điều 355 Bộ luật dân sự.

Đối với Dây chuyền nghiền đá 150T/h theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 11/4/2018 đã thể hiện: Qua tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ thực tế thì hiện nay dây chuyền nghiền đá 150T/h tại địa chỉ thôn Phước Hưng, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã không còn. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay đại diện theo

ủy quyền của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu không yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp trên. Vì vậy HĐXX không xem xét, giải quyết đối với tài sản thế chấp là Dây chuyền nghiền đá 150T/h.

Án phí DSST ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu là 80.574.040đ (Tám mươi triệu năm trăm bảy mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi đồng).

Đối với chi phí đăng thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng là Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng và báo Thanh Niên với số tiền: 3.090.000đ mà Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu – Chi nhánh Đà Nẵng đã chi để đăng tin. Ngân hàng tự nguyện chịu số tiền này nên HĐXX không đề cập đến.

(3). Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu được chấp nhận nên bị đơn ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu là 72.000.000 + (428.702.020 x 2%) = 80.574.040đ (Tám mươi triệu năm trăm bảy mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Án lệ số 11/2017/AL ngày 14/12/2017;
- Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;
- Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu đối với ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H**.**

Xử:

1. Buộc ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H phải trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu số tiền 2.428.702.020 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 857.867.698 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.070.007.287 đồng và nợ lãi quá hạn: 500.827.035 đồng (lãi tạm tính đến ngày 11/7/2018) và lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 12/7/2018 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất (trong hạn, quá hạn) do các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0322/HĐTD/GPB – ĐN/10 ngày 21/10/2010.

Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H không thanh toán được nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa số 20, tờ bản đồ số 01/LN-PT tại thôn Phước Chánh,

xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 795999 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/11/2010. Diện tích 14.370m^2 . Nguồn gốc: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất. Mục đích sử dụng: Trồng rừng sản xuất. Thời hạn sử dụng: đến tháng 8 năm 2050. Người sử dụng đất là Công ty Cổ phần TM&DL Q theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số 0322B/HĐTCBL/GBP-ĐN/10 ngày 20/12/2010 đã được Văn phòng Công chứng Quảng Nam công chứng vào ngày 20/12/2010 số công chứng: 1008 được xử lý theo Điều 355 Bộ luật dân sự.

Trường hợp ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu thì ngân hàng phải trả lại cho ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 795999 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/11/ đứng tên Công ty Cổ phần TM&DL Qtheo Điều 350 Bộ luật dân sự năm.

2. Án phí DS- ST: 80.574.040đ (Tám mươi triệu năm trăm bảy mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi đồng) ông Lê C và bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu số tiền 37.863.795 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 4722 ngày 11/4/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- Viện KSND quận cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Quyên